HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SSI MOBILE TRADING

PHIÊN BẢN DÀNH CHO IPHONE

Tháng 04/2014

MỤC LỤC

1 GIỚI THIỆU CHUNG VỀ HỆ THỐNG MOBILE TRADING SYSTEM (MTS) 5

1.1 Tải chương trình 5

1.2 Giao diện chính 5

2 CÁC CHỨC NĂNG CHÍNH 6

2.1 Quản lý tài khoản (FO_AM) 6

2.1.1 Đăng nhập (FO_AM_LI) 6

2.1.2 Thay đổi mật khẩu đăng nhập (FO_AM_CP) 8

2.1.3 Thay đổi mã PIN đặt lệnh 9

2.1.4 Thay đổi kiểu xác thực 11

2.1.5 Quên mật khẩu đăng nhập (FO_AM_FP) 13

2.1.6 Quản lý thông tin tài khoản (FO_AM_AI) 14

2.2 Theo dõi bảng giá chứng khoán (FO_SQ) 21

2.2.1 Thông tin thị trường 21

2.2.2 Bảng giá 22

2.2.3 Tìm kiếm mã CK trong bảng giá 22

2.2.4 Xem chi tiết thông tin mã CK 23

2.2.5 Xem danh sách mã CK theo danh mục 24

2.2.6 Quản lý nhóm CP yêu thích 26

2.3 Quản lý Giao dịch (FO_TF) 28

2.3.1 Quản lý đặt lệnh thường (FO_TF_OE) 28

2.3.2 Quản lý trạng thái lệnh (FO_TF_OS) 32

2.3.3 Quản lý đặt lệnh có điều kiện (FO_TF_COO) 33

2.3.4 Quản lý trạng thái lệnh đặt có điều kiện (FO_TF_COO_OM) 35

2.4 Quản lý danh mục tài sản (FO_CM) 37

2.4.1 Quản lý danh mục đầu tư (FO_CM_PM) 37

2.4.2 Quản lý lịch sử đặt lệnh (FO_CM_OH) 39

2.5 Quản lý chức năng tiện ích (FO_UF) 39

2.5.1 Quản lý chức năng ứng trước tiền bán (FO_UF_CA) 39

2.5.2 Quản lý chức năng chuyển tiền (FO_UF_MT) 41

2.6 Quản lý tin tức (FO_UF_News) 44

MỤC LỤC HÌNH ẢNH

1. Giao diện chính 5
2. Màn hình đăng nhập hệ thống 6
3. Màn hình thông tin hỗ trợ sử dụng hệ thống 7
4. Màn hình thông tin cài đặt chung của hệ thống 8
5. Màn hình thay đổi mật khẩu đăng nhập 8
6. Màn hình thay đổi mã PIN đặt lệnh 9
7. Màn hình quên mã PIN đặt lệnh 10
8. Màn hình nhập thông tin xác thực thay đổi kiểu xác thực 11
9. Đồng bộ Token 12
10. Màn hình quên mật khẩu đăng nhập 13
11. Màn hình quản lý thông tin tài khoản 14
12. Màn hình yêu cầu thay đổi thông tin tài khoản 15
13. Màn hình trạng thái yêu cầu thay đổi thông tin tài khoản 15
14. Màn hình đăng ký sử dụng dịch vụ GDĐT lần đầu 16
15. Xác nhận điều khoản sử dụng 16
16. Xác nhận lại thông tin đã đăng ký 17
17. Màn hình xem chi tiết thông tin đăng ký GDĐT 17
18. Màn hình thay đổi thông tin đăng ký GDĐT 18
19. Màn hình hủy đăng ký thông tin GDĐT 18
20. Danh sách tài khoản nội bộ 19
21. Danh sách tài khoản ngân hàng đăng ký trước 19
22. Danh sách tài khoản 20
23. Thông tin thị trường 21
24. Thông tin thị trường chi tiết 21
25. Bảng giá 22
26. Tìm kiếm mã CK trong bảng giá 22
27. Xem thông tin chi tiết mã CK 23
28. Danh sách CP theo danh mục 24
29. Danh sách CP theo nhóm CP yêu thích 24
30. Danh sách CP theo thị trường 25
31. Danh sách CP theo ngành 25
32. Quản lý nhóm CP yêu thích 26
33. Xem danh sách CP yêu thích đang có 26

34. Xóa nhóm CP yêu thích ra khỏi danh sách 27
35. Thêm mã CK vào danh sách CP yêu thích 27
36. Đặt lệnh Mua 28
37. Đặt lệnh Bán 29
38. Đặt lệnh vượt quá KL cho phép 29
39. Màn hình xác nhận chia lệnh tự động 30
40. Đặt lệnh nhóm 30
41. Xác nhận thông tin đặt lệnh nhóm 31
42. Xác nhận đặt lệnh 31
43. Hủy lệnh 32
44. Quản lý lệnh trong ngày 32
45. Lệnh điều kiện TCO 33
46. Lệnh điều kiện PRO 33
47.Lệnh điều kiện ST 34
48. Lệnh điều kiện TS 34
49. Quản lý lệnh điều kiện 35
50. Xem chi tiết lệnh đặt 36
51. Sửa lệnh đặt có điều kiện 36
52.Hủy lệnh đặt có điều kiện 37
53. Quản lý danh mục tài sản 37
54. Quản lý danh mục đầu tư 38
55.Quản lý số dư tiền 38
56. Quản lý sức mua tài khoản Margin 39
57. Yêu cầu ứng trước tiền bán 39
58. Trạng thái ứng trước 40
59. Hủy yêu cầu ứng trước 40
60. Lịch sử ứng trước tiền bán 41
61. Yêu cầu chuyển tiền đến ngân hàng cùng tên 41
62. Yêu cầu chuyển tiền đến ngân hàng đăng ký trước 42
63. Yêu cầu chuyển khoản nội bộ 42
64. Trạng thái chuyển tiền 43
65. Hủy yêu cầu chuyển tiền 43
66. Lịch sử chuyển tiền 44
67. Xem tin tức 44

1 GIỚI THIỆU CHUNG VỀ HỆ THỐNG MOBILE TRADING SYSTEM (MTS)

1.1 Tải chương trình

Để bắt đầu sử dụng, khách hàng tải bản cài đặt theo hướng dẫn cài đặt.

1.2 Giao diện chính

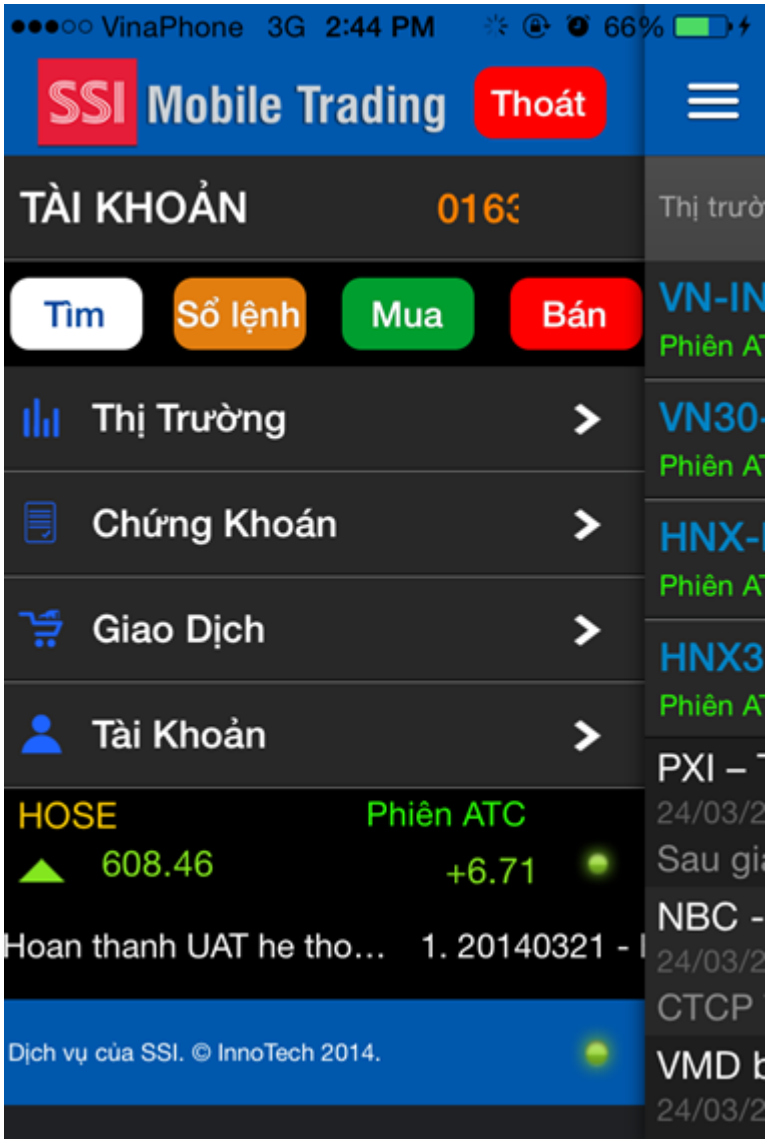

1. Giao diện chính

2 CÁC CHỨC NĂNG CHÍNH

2.1 Quản lý tài khoản (FO_AM)

2.1.1 Đăng nhập (FO_AM_LI)

Đăng nhập vào hệ thống bằng Mã Khách Hàng và Mật Khẩu do SSI cung cấp

2. Màn hình đăng nhập hệ thống

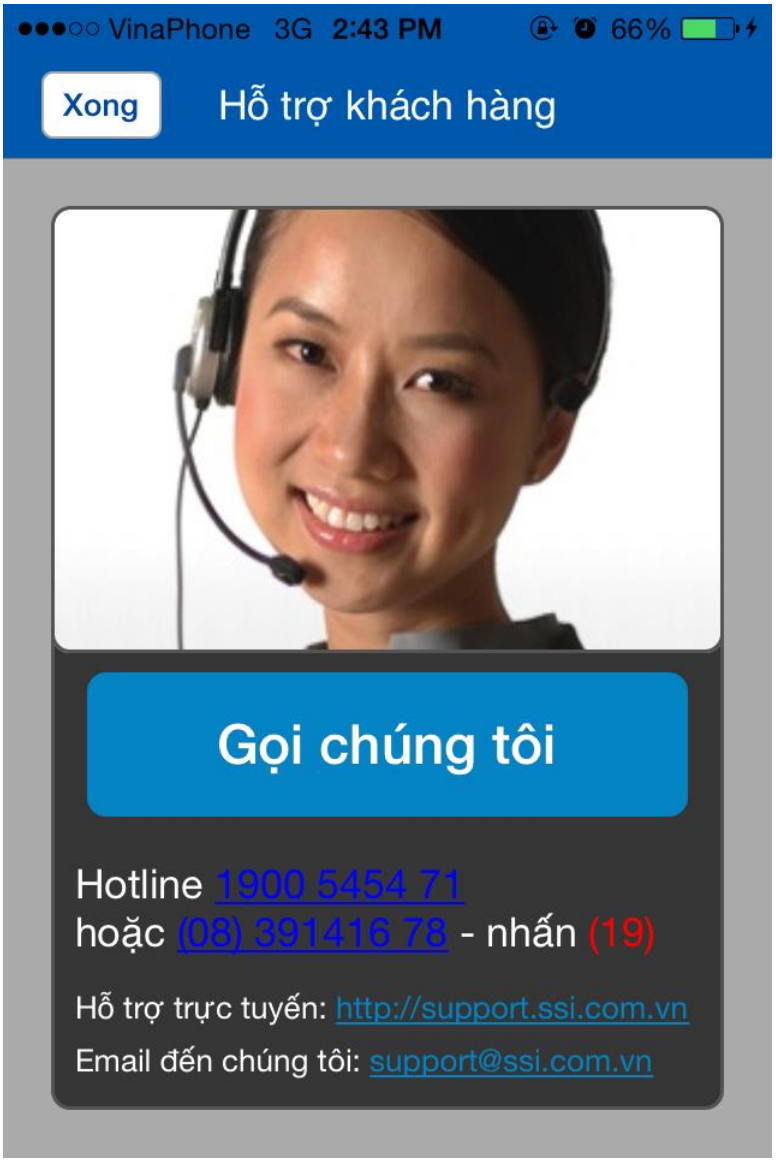

3. Màn hình thông tin hỗ trợ sử dụng hệ thống

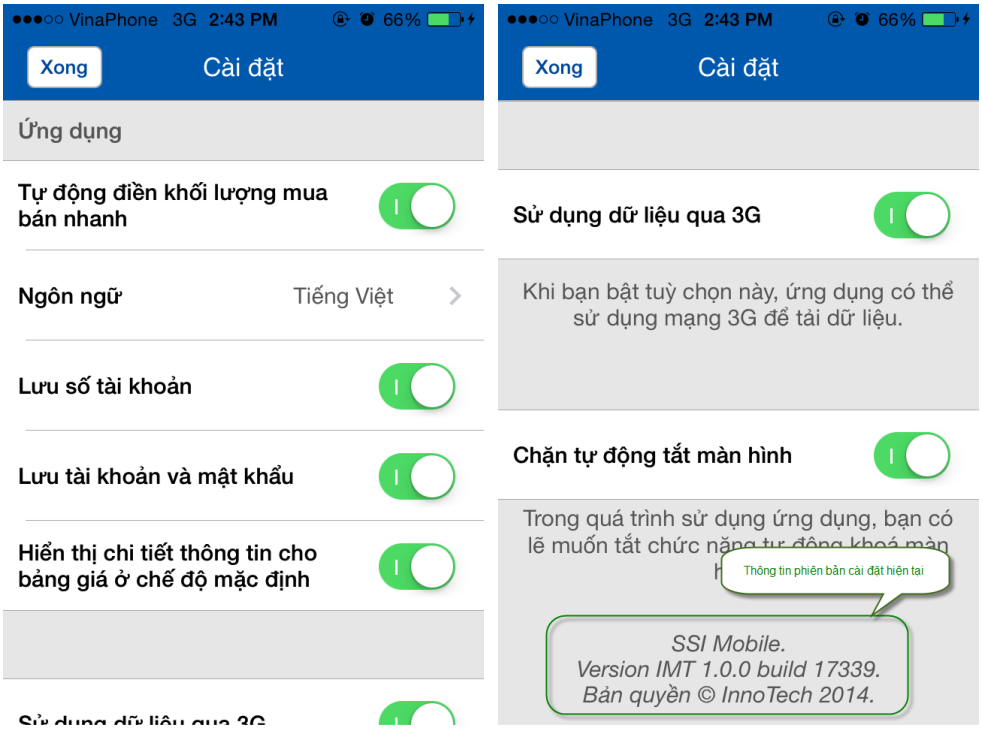

4. Màn hình thông tin cài đặt chung của hệ thống

2.1.2 Thay đổi mật khẩu đăng nhập (FO_AM_CP)

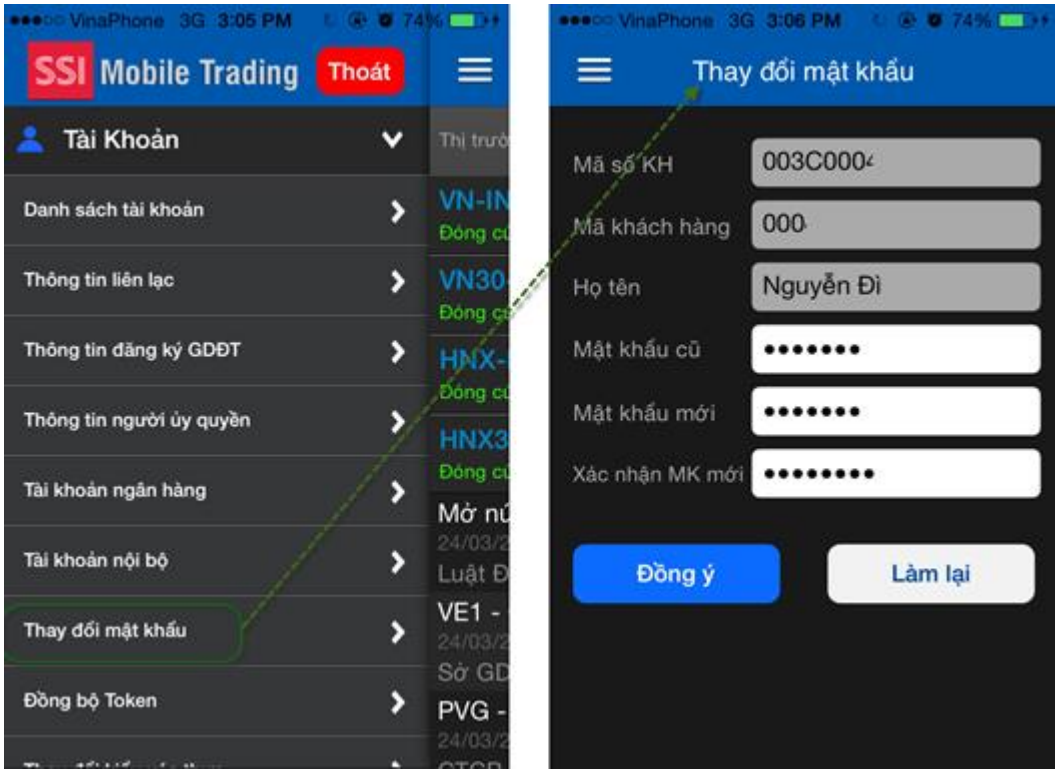

5. Màn hình thay đổi mật khẩu đăng nhập

2.1.3 Thay đổi mã PIN đặt lệnh

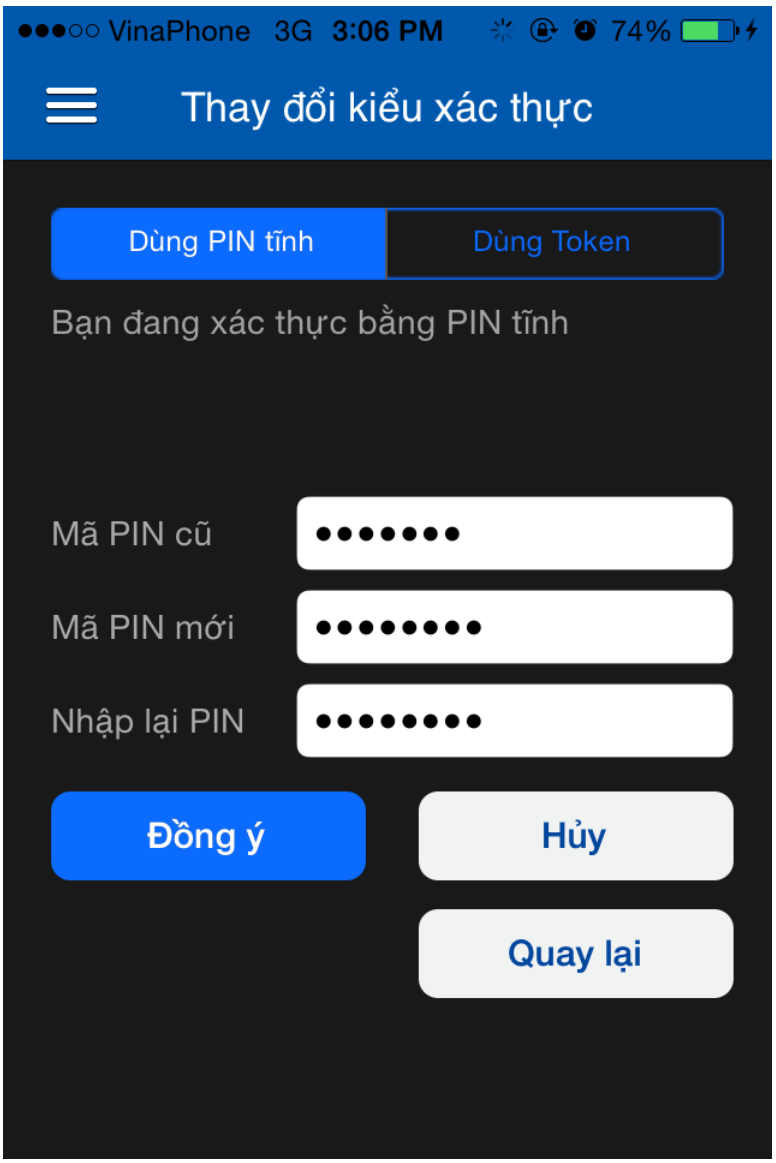

6. Màn hình thay đổi mã PIN đặt lệnh

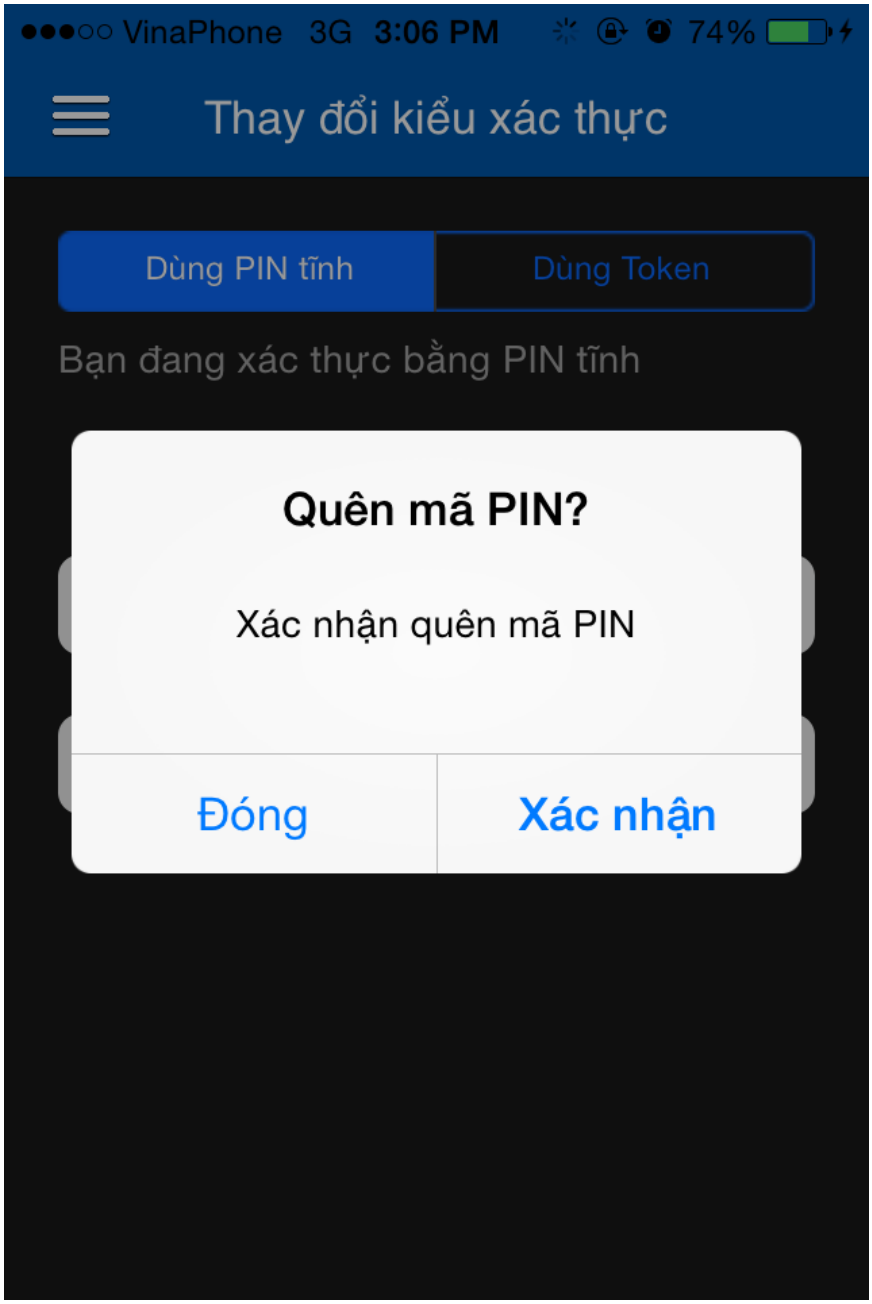

7. Màn hình quên mã PIN đặt lệnh

2.1.4 Thay đổi kiểu xác thực

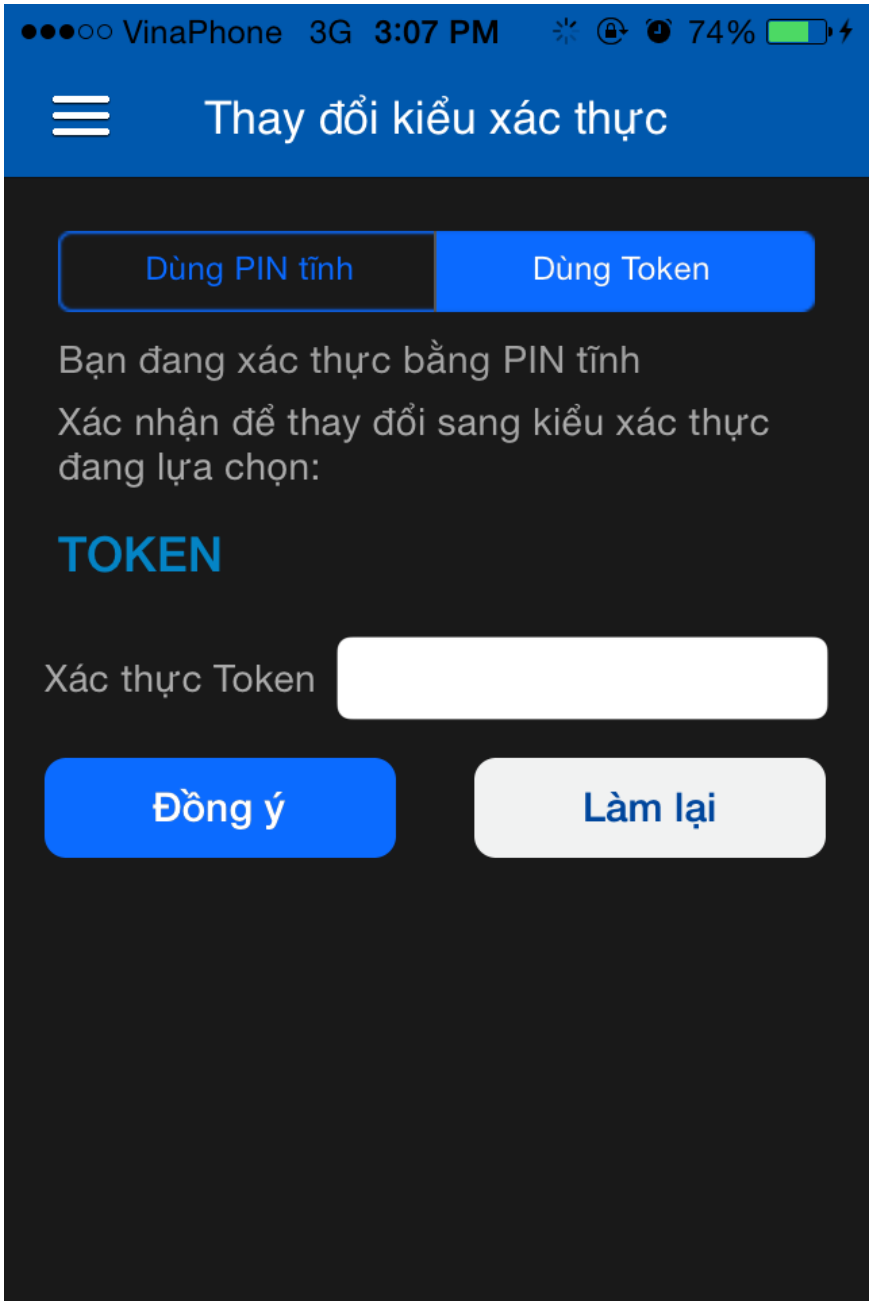

8. Màn hình nhập thông tin xác thực thay đổi kiểu xác thực

9. Đồng bộ Token

** Lưu ý: khách hàng đang sử dụng xác thực bằng mã PIN thì không sử dụng được chức năng đồng bộ token.

2.1.5 Quên mật khẩu đăng nhập (FO_AM_FP)

10. Màn hình quên mật khẩu đăng nhập

2.1.6 Quản lý thông tin tài khoản (FO_AM_AI)

2.1.6.1 Quản lý thông tin tài khoản

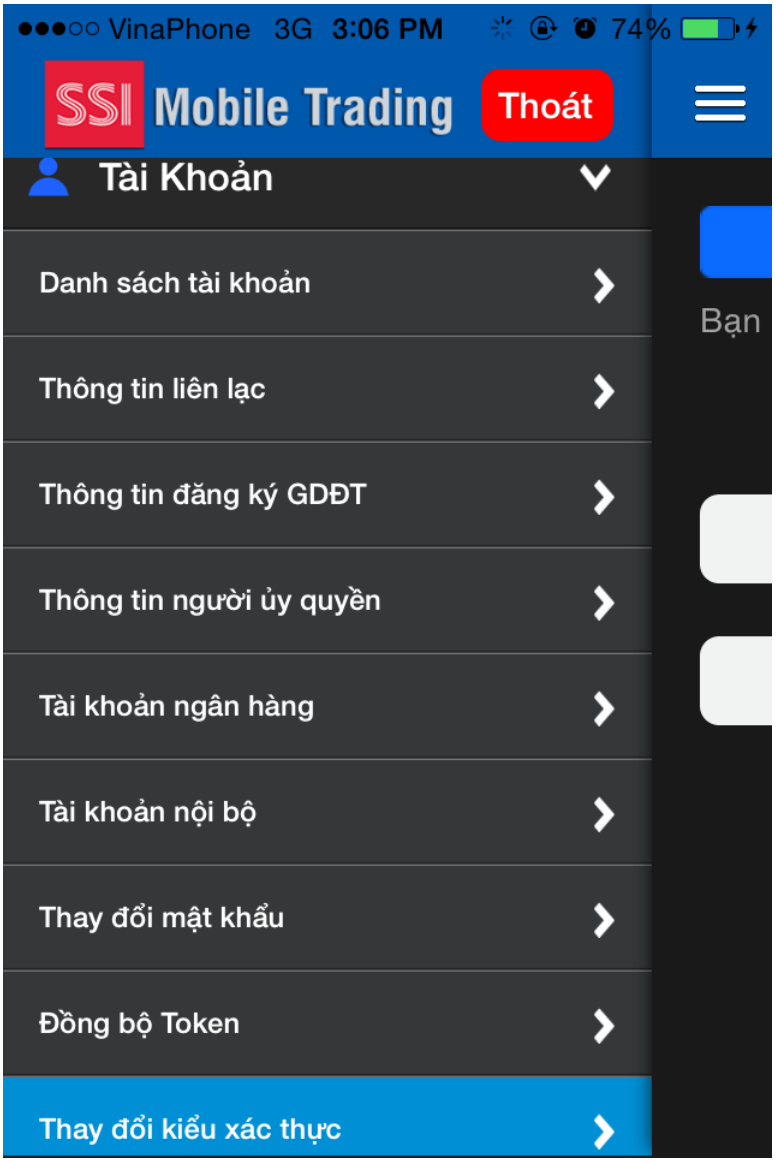

11. Màn hình quản lý thông tin tài khoản

2.1.6.2 Quản lý yêu cầu thay đổi thông tin tài khoản

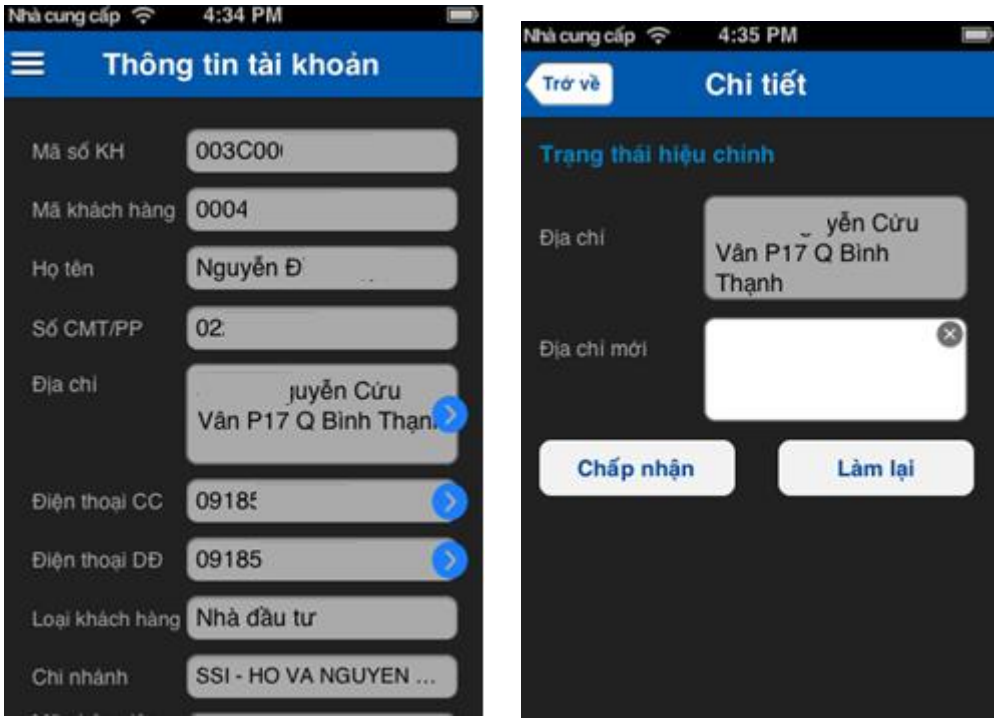

12. Màn hình yêu cầu thay đổi thông tin tài khoản

13. Màn hình trạng thái yêu cầu thay đổi thông tin tài khoản

2.1.6.3 Quản lý thông tin đăng ký GDĐT

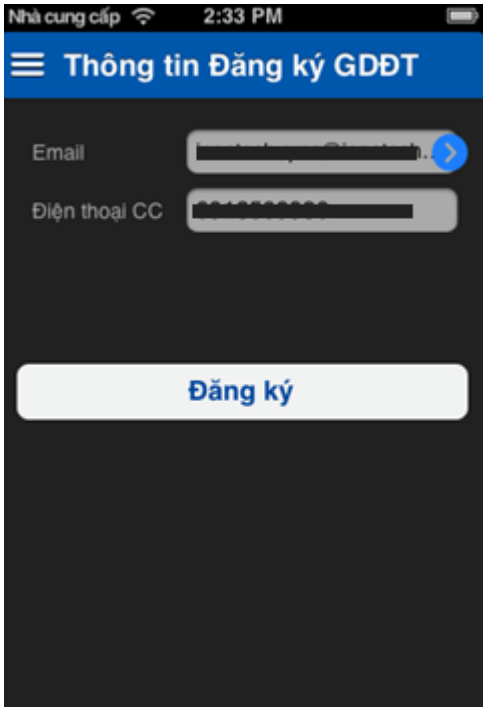

14. Màn hình đăng ký sử dụng dịch vụ GDĐT lần đầu

15. Xác nhận điều khoản sử dụng

16. Xác nhận lại thông tin đã đăng ký

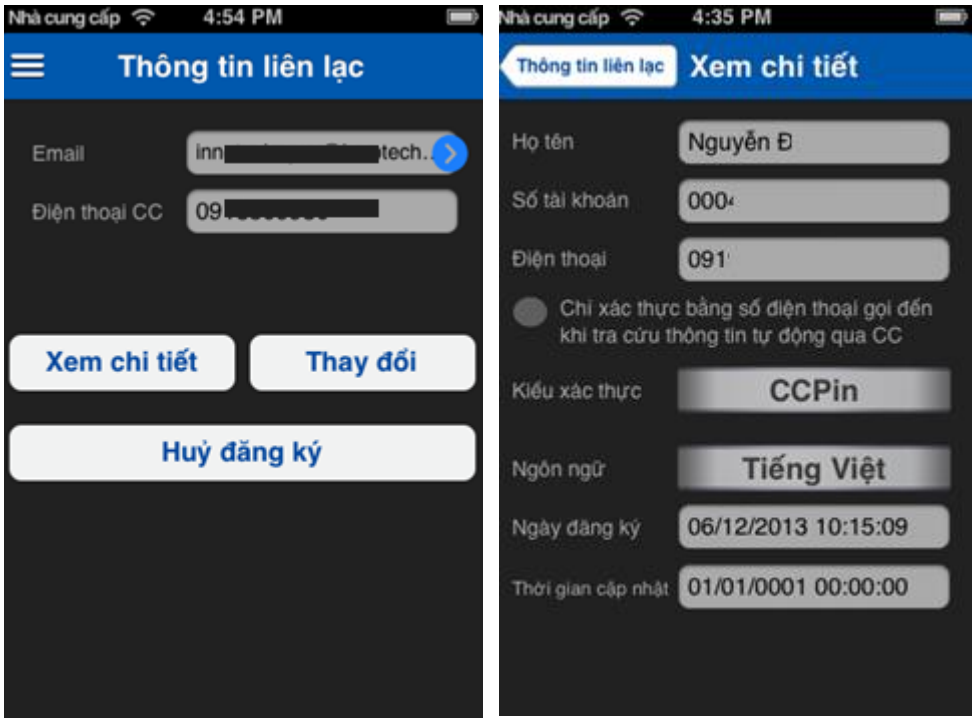

17. Màn hình xem chi tiết thông tin đăng ký GDĐT

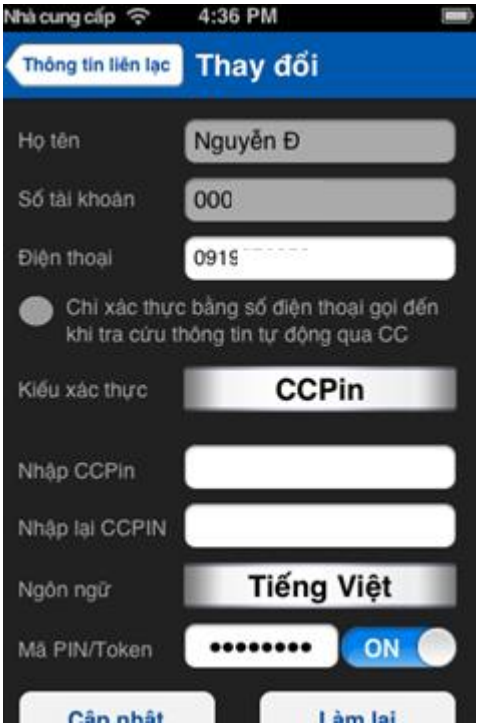

18. Màn hình thay đổi thông tin đăng ký GDĐT

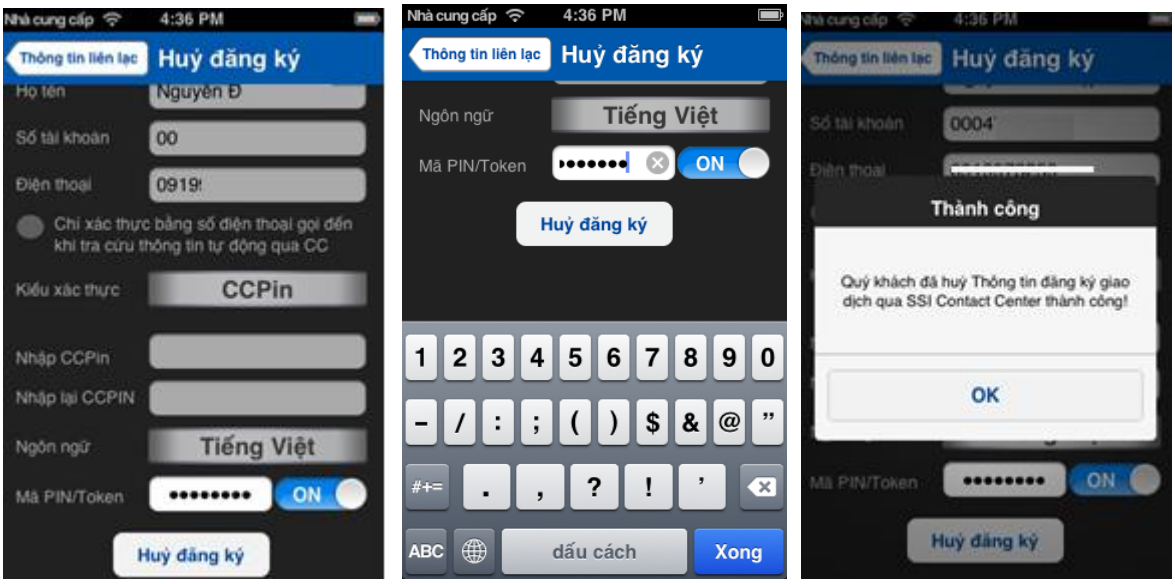

19. Màn hình hủy đăng ký thông tin GDĐT

2.1.6.4 Danh sách tài khoản nội bộ

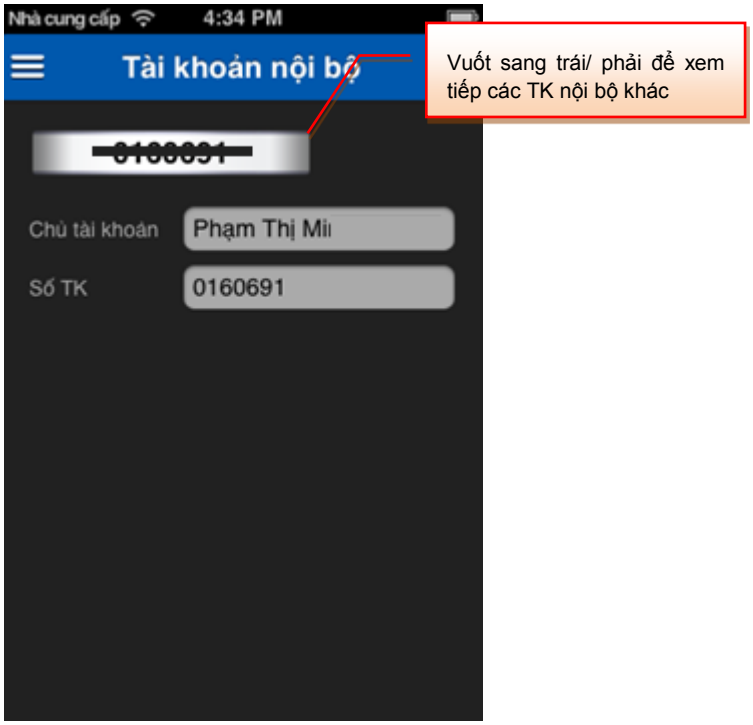

20. Danh sách tài khoản nội bộ

2.1.6.5 Danh sách tài khoản ngân hàng đăng ký trước

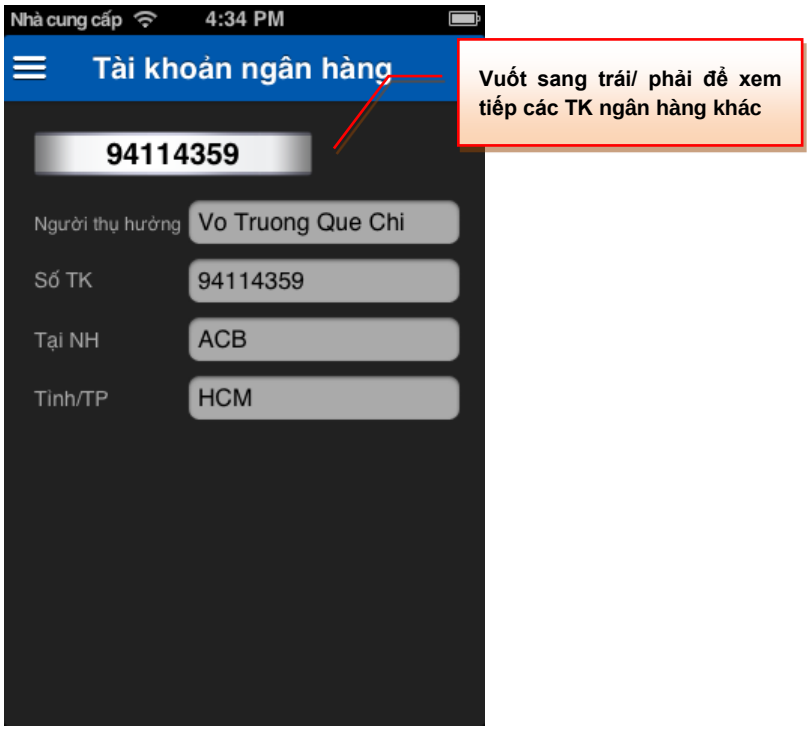

21. Danh sách tài khoản ngân hàng đăng ký trước

2.1.6.6 Danh sách tài khoản thường/ Margin

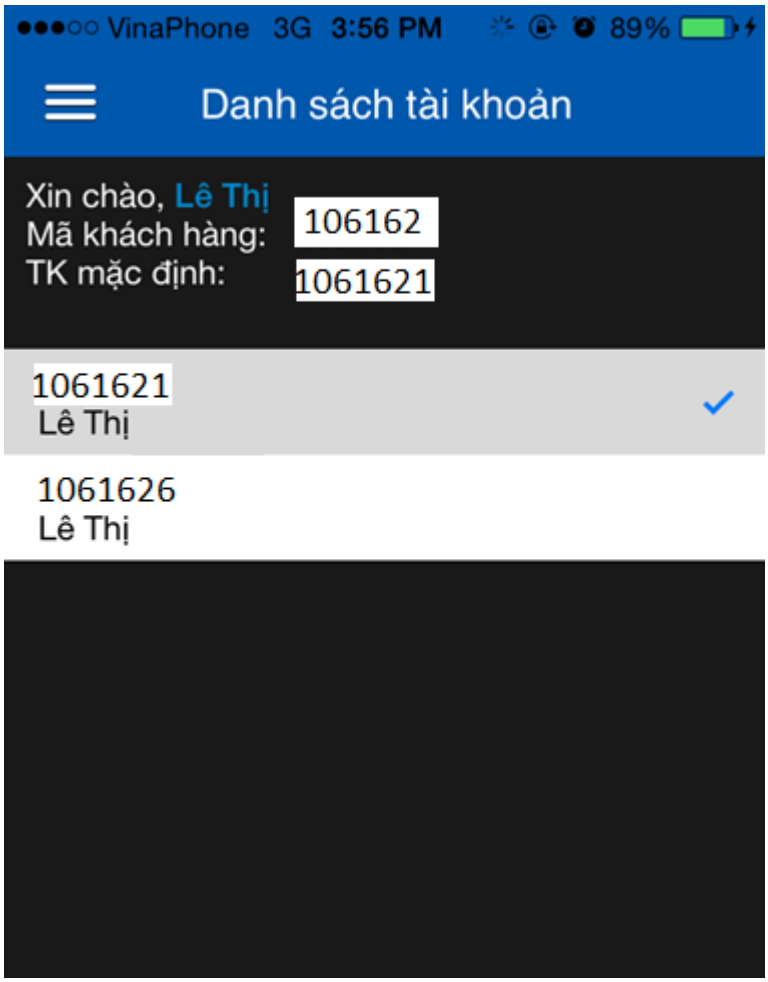

22. Danh sách tài khoản

2.2 Theo dõi bảng giá chứng khoán (FO_SQ)

2.2.1 Thông tin thị trường

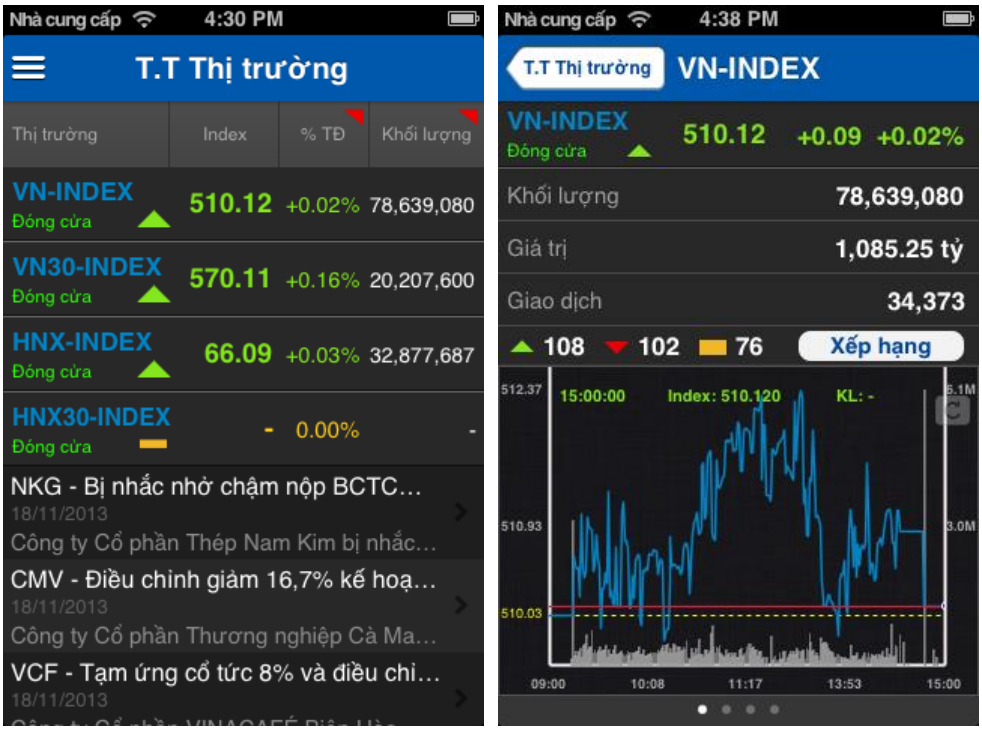

23. Thông tin thị trường

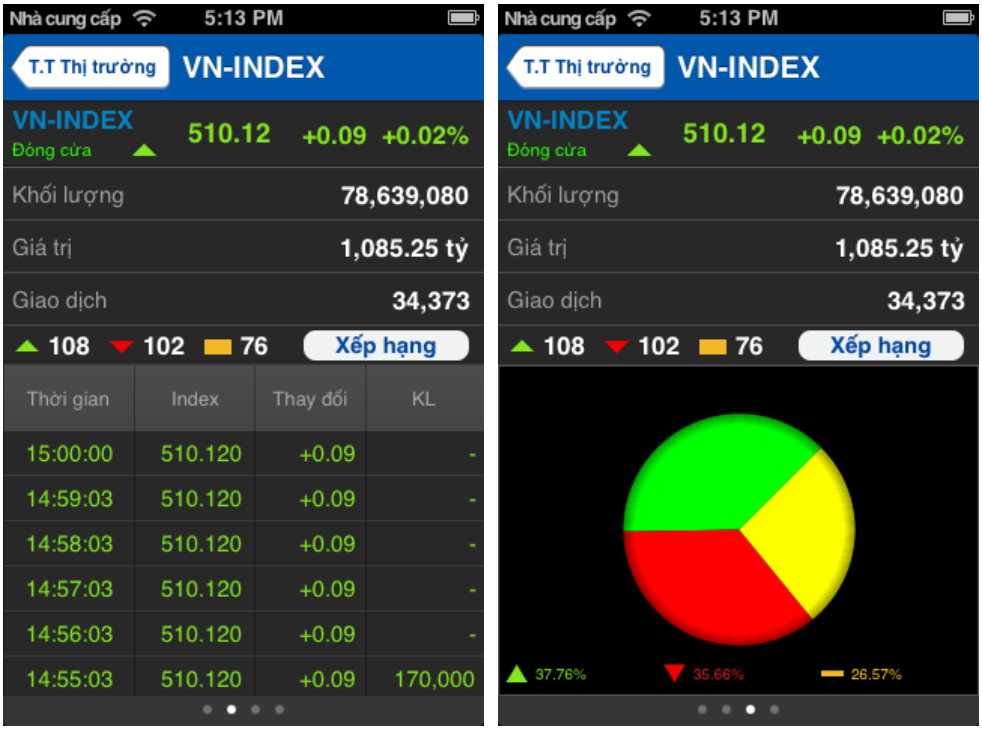

24. Thông tin thị trường chi tiết

2.2.2 Bảng giá

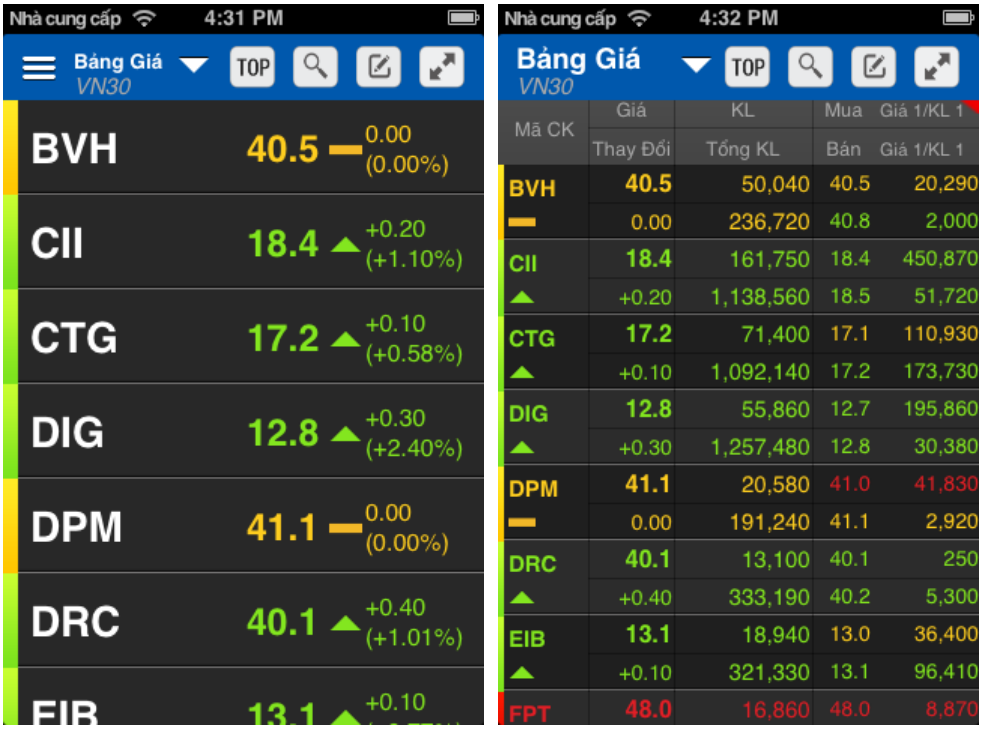

25. Bảng giá

2.2.3 Tìm kiếm mã CK trong bảng giá

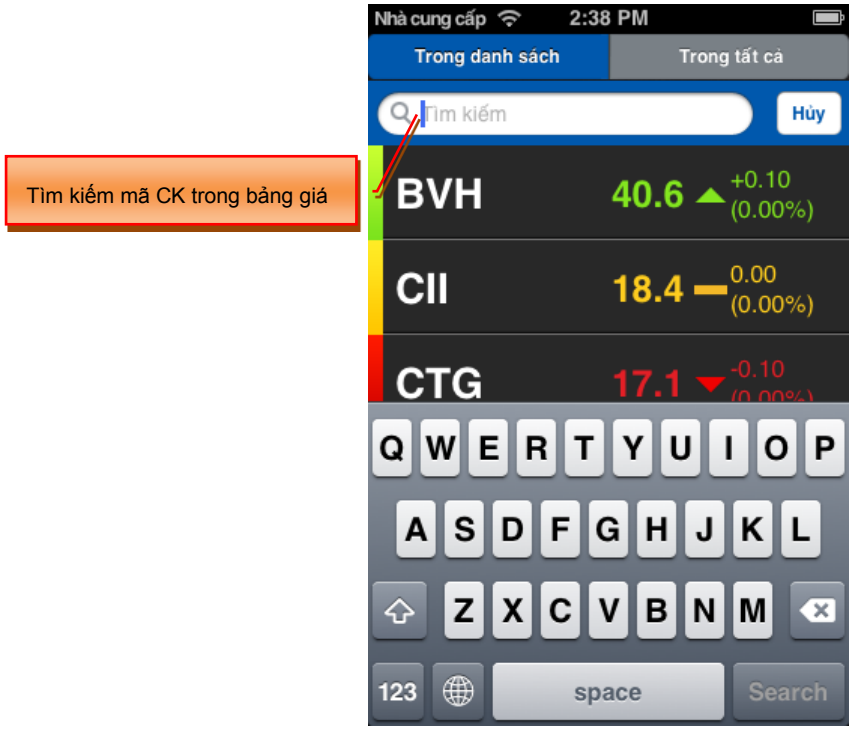

26. Tìm kiếm mã CK trong bảng giá

2.2.4 Xem chi tiết thông tin mã CK

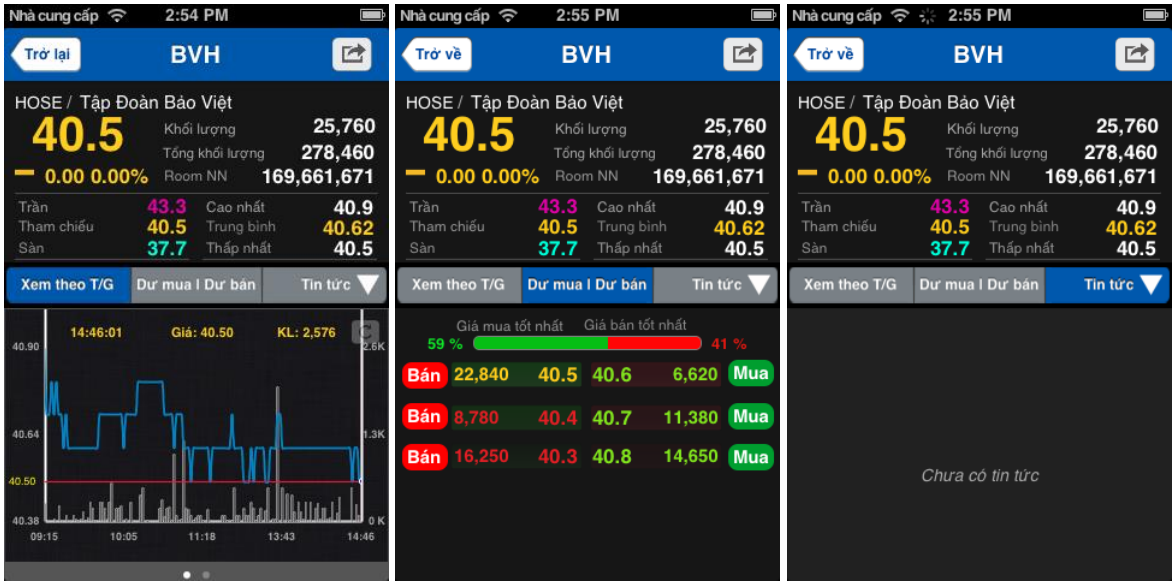

27. Xem thông tin chi tiết mã CK

2.2.5 Xem danh sách mã CK theo danh mục

28. Danh sách CP theo danh mục

29. Danh sách CP theo nhóm CP yêu thích

30. Danh sách CP theo thị trường

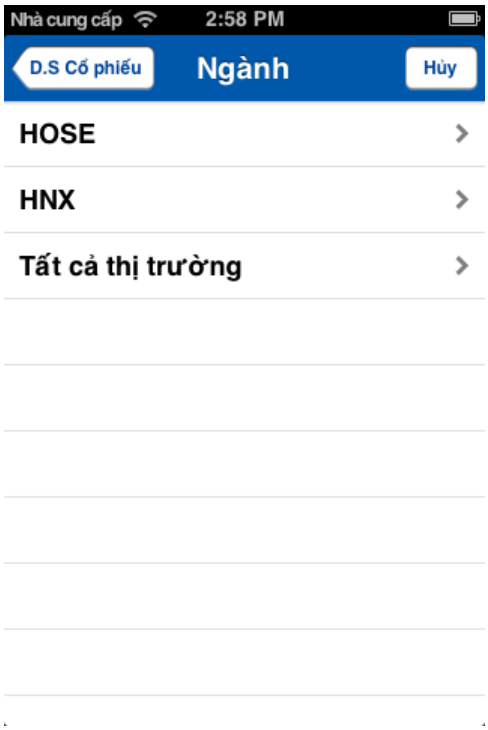

31. Danh sách CP theo ngành

2.2.6 Quản lý nhóm CP yêu thích

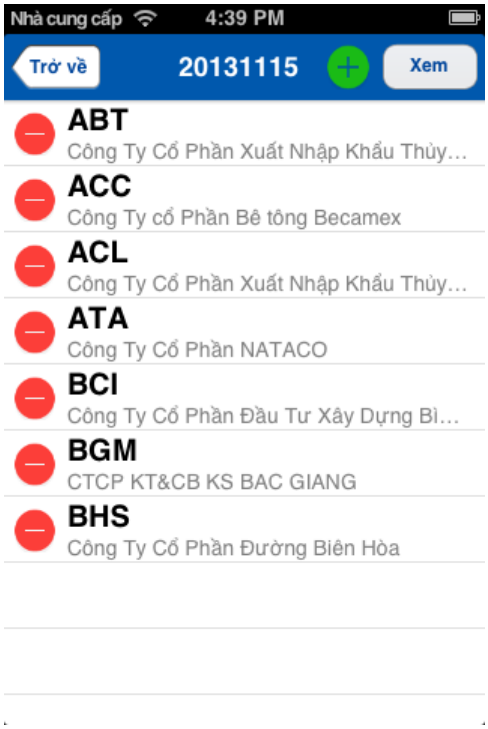

32. Quản lý nhóm CP yêu thích

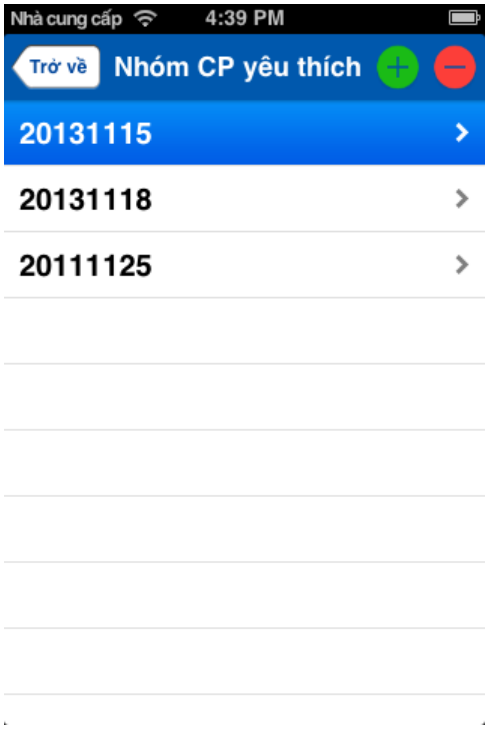

33. Xem danh sách CP yêu thích đang có

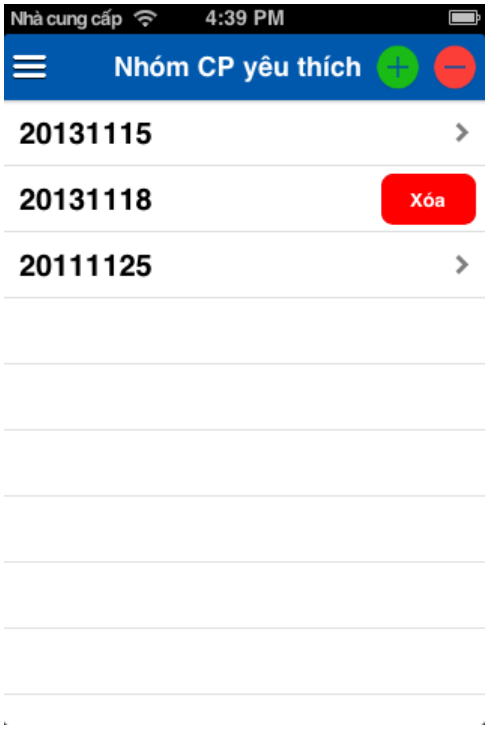

34. Xóa nhóm CP yêu thích ra khỏi danh sách

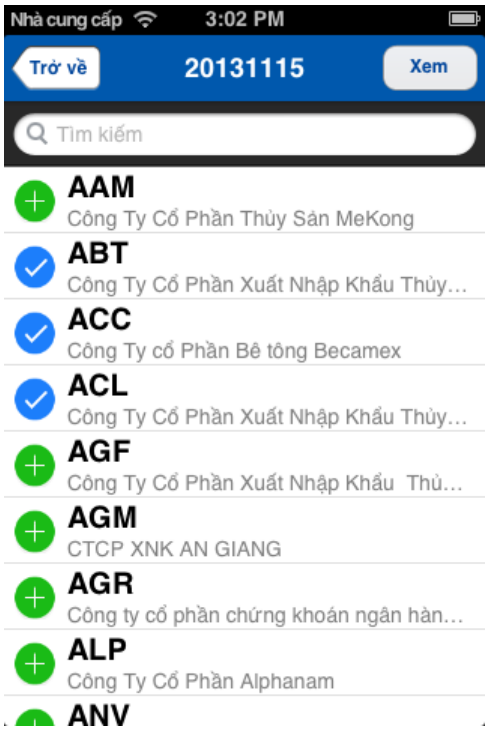

35. Thêm mã CK vào danh sách CP yêu thích

2.3 Quản lý Giao dịch (FO_TF)

2.3.1 Quản lý đặt lệnh thường (FO_TF_OE)

2.3.1.1 Lệnh Mua/ Bán

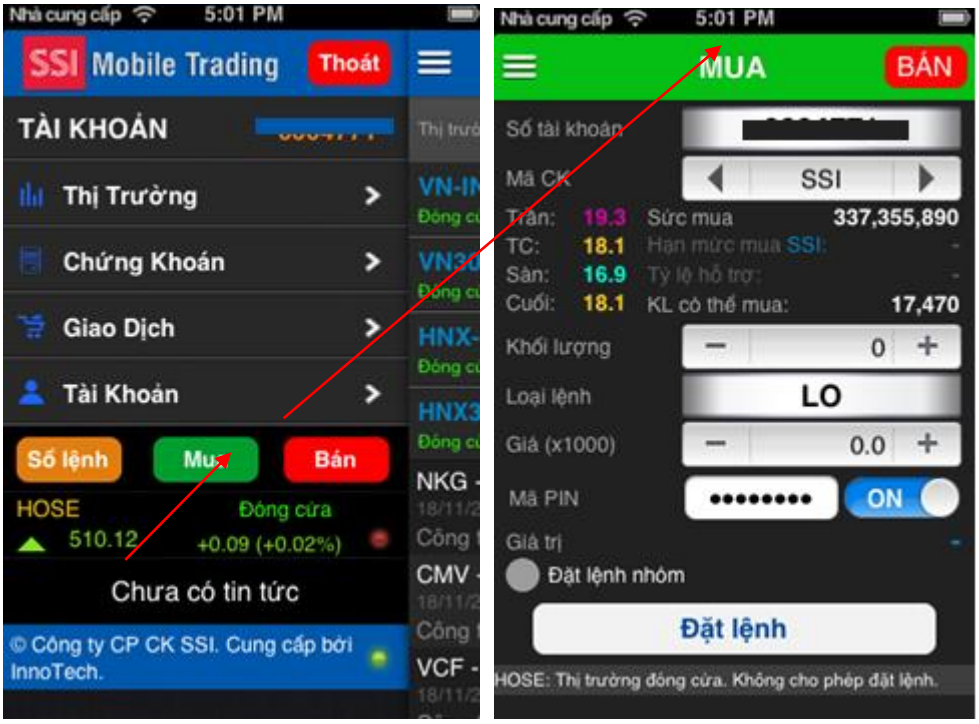

36. Đặt lệnh Mua

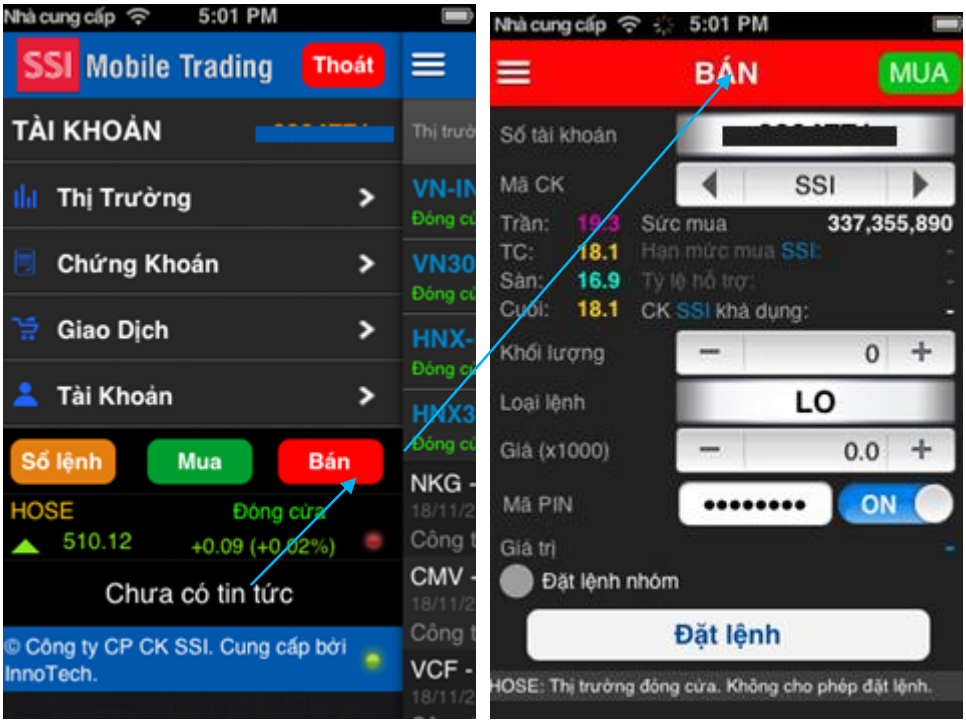

37. Đặt lệnh Bán

2.3.1.2 Chia lệnh tự động

38. Đặt lệnh vượt quá KL cho phép

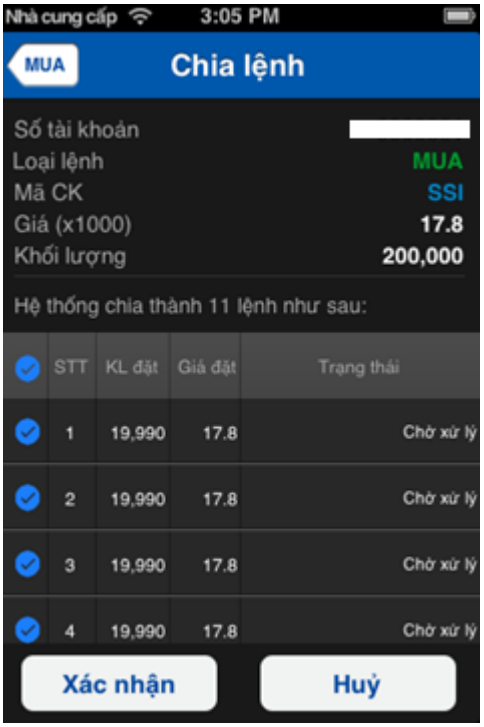

39. Màn hình xác nhận chia lệnh tự động

2.3.1.3 Nhóm lệnh

40. Đặt lệnh nhóm

41. Xác nhận thông tin đặt lệnh nhóm

42. Xác nhận đặt lệnh

2.3.1.4 Hủy lệnh

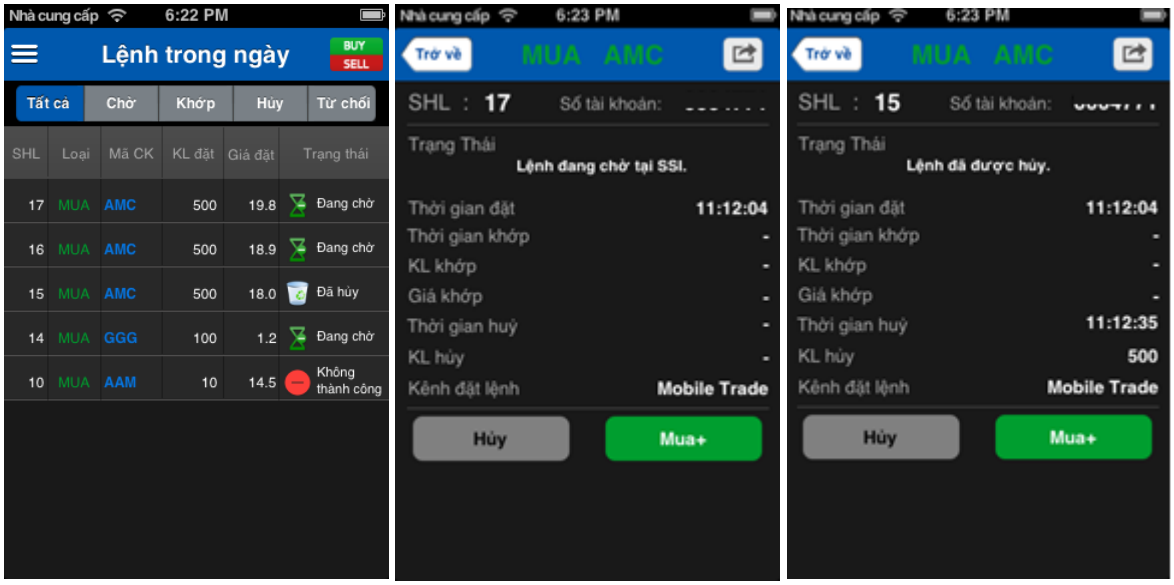

43. Hủy lệnh

2.3.2 Quản lý trạng thái lệnh (FO_TF_OS)

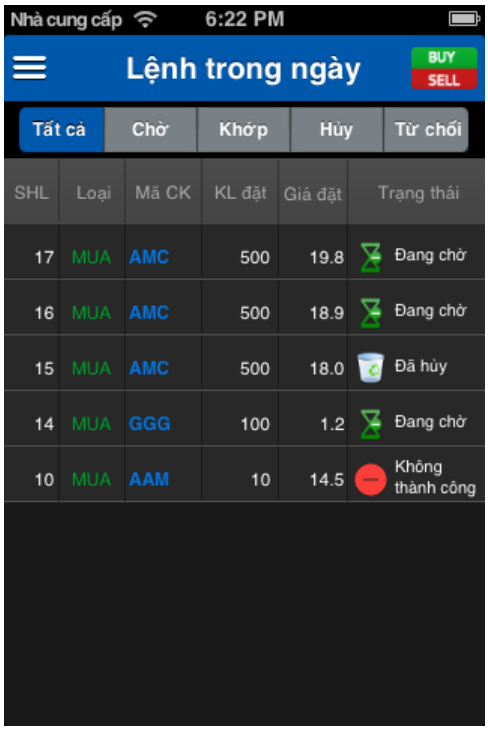

44. Quản lý lệnh trong ngày

2.3.3 Quản lý đặt lệnh có điều kiện (FO_TF_COO)

45. Lệnh điều kiện TCO

46. Lệnh điều kiện PRO

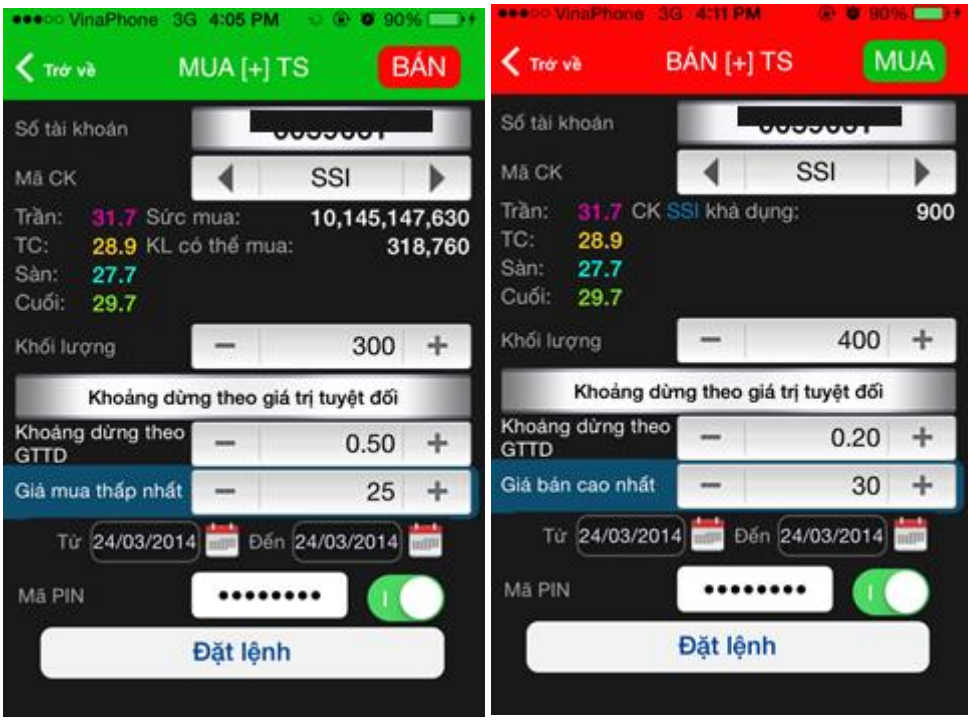

47.Lệnh điều kiện ST

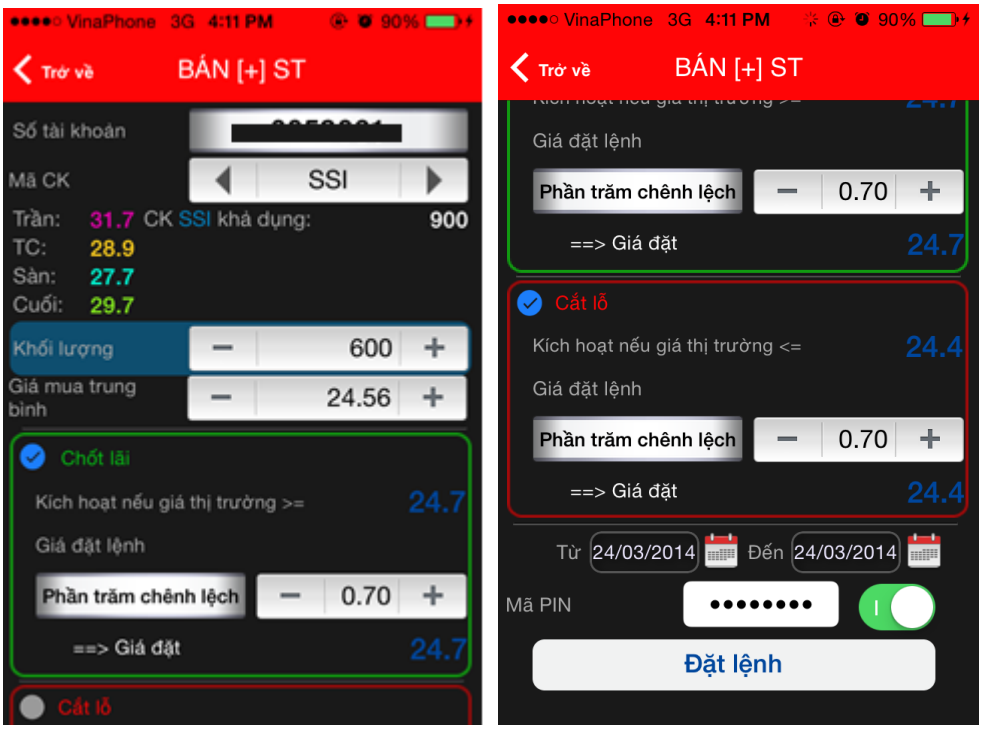

48. Lệnh điều kiện TS

2.3.4 Quản lý trạng thái lệnh đặt có điều kiện (FO_TF_COO_OM)

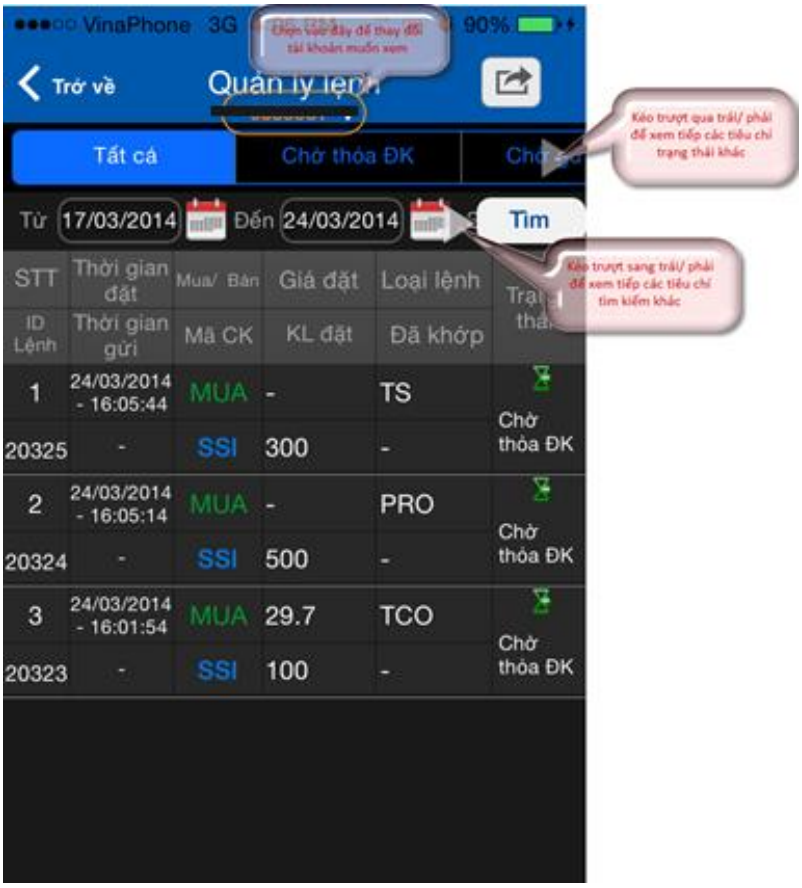

49. Quản lý lệnh điều kiện

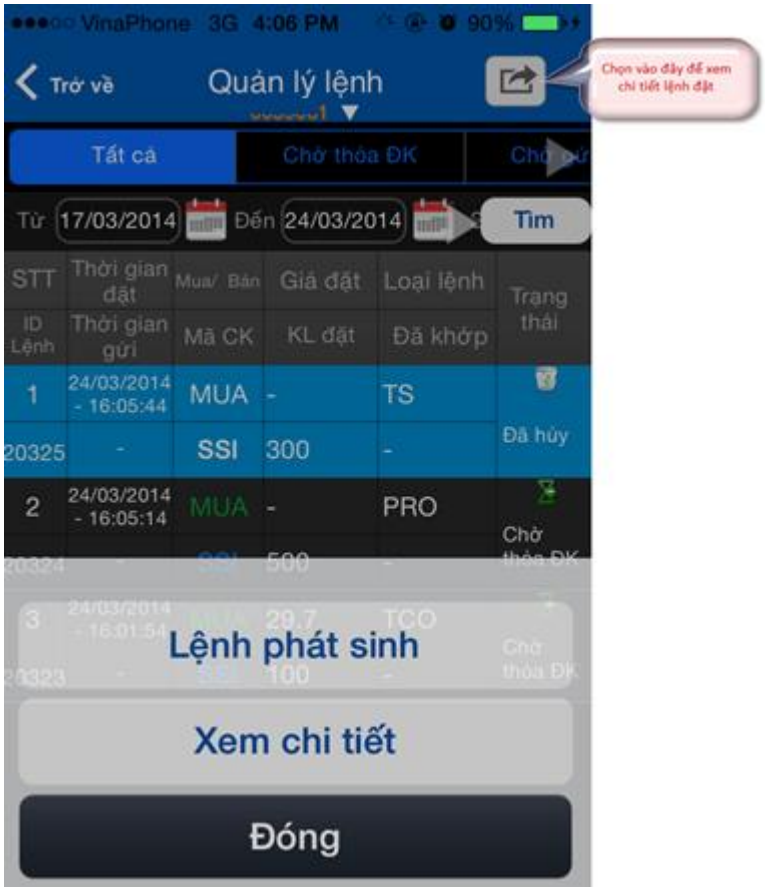

50. Xem chi tiết lệnh đặt

51. Sửa lệnh đặt có điều kiện

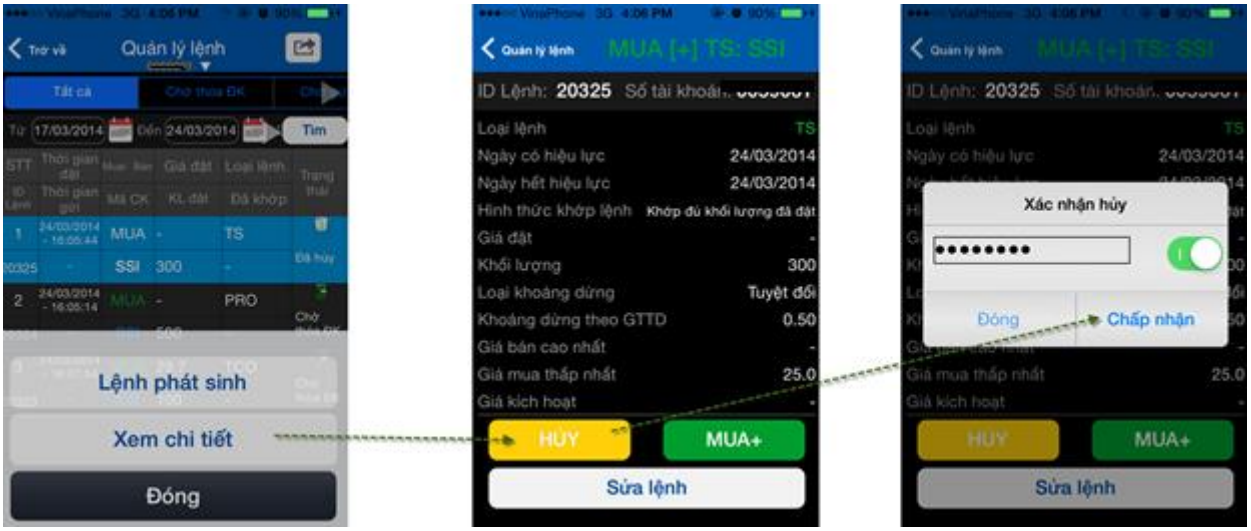

52.Hủy lệnh đặt có điều kiện

2.4 Quản lý danh mục tài sản (FO_CM)

2.4.1 Quản lý danh mục đầu tư (FO_CM_PM)

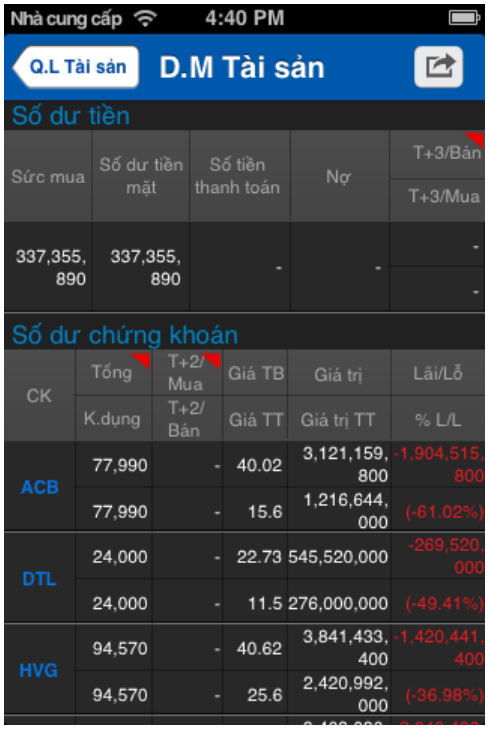

53. Quản lý danh mục tài sản

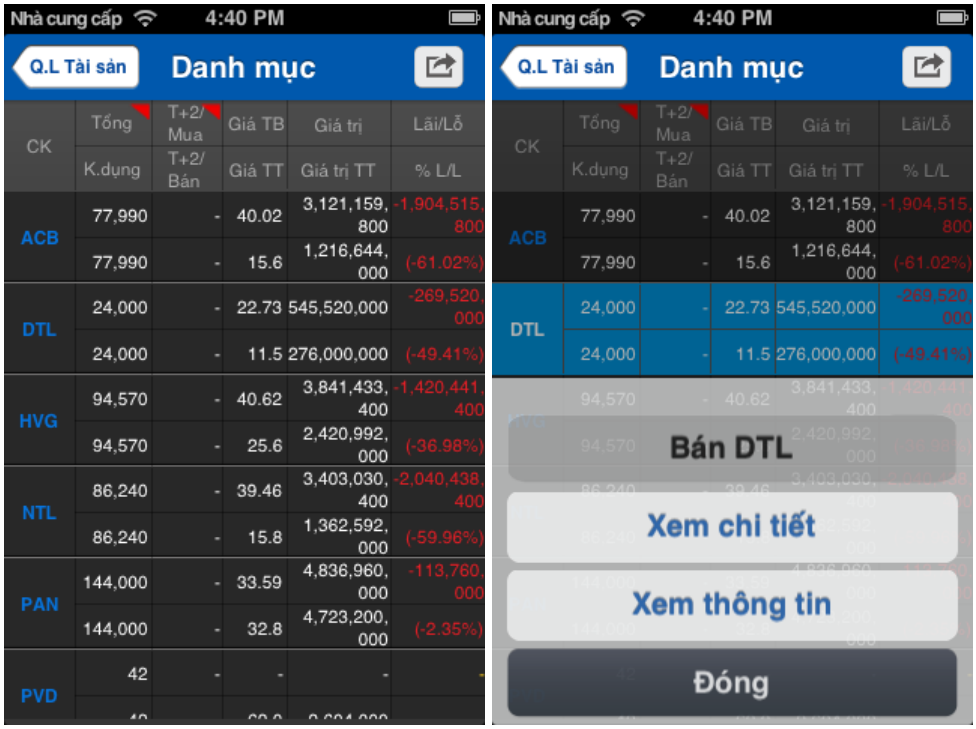

54. Quản lý danh mục đầu tư

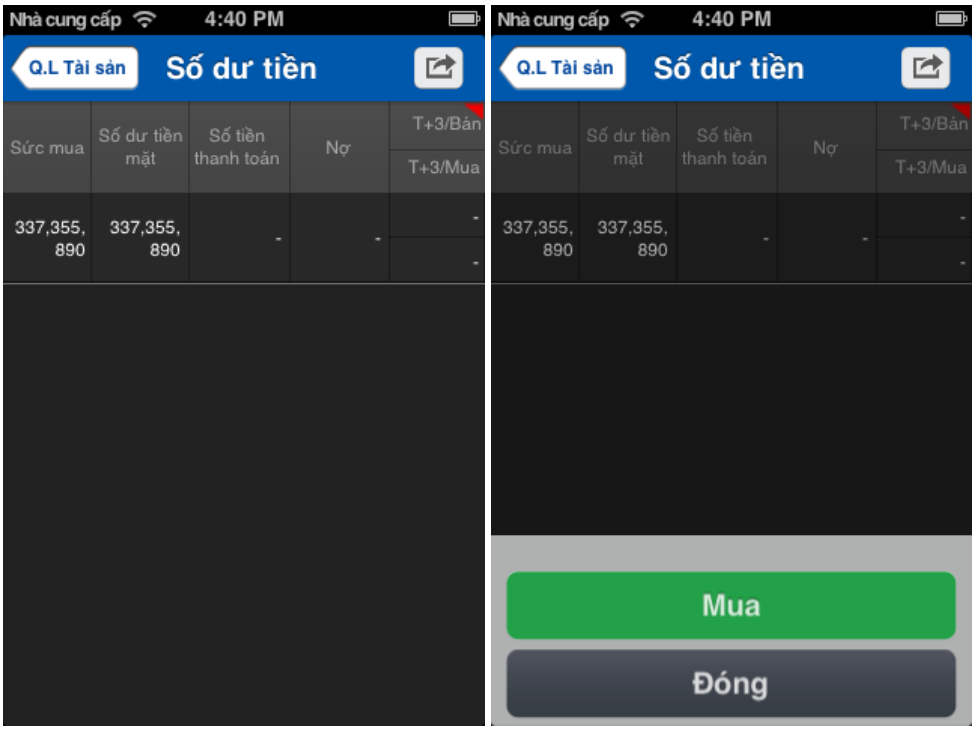

55.Quản lý số dư tiền

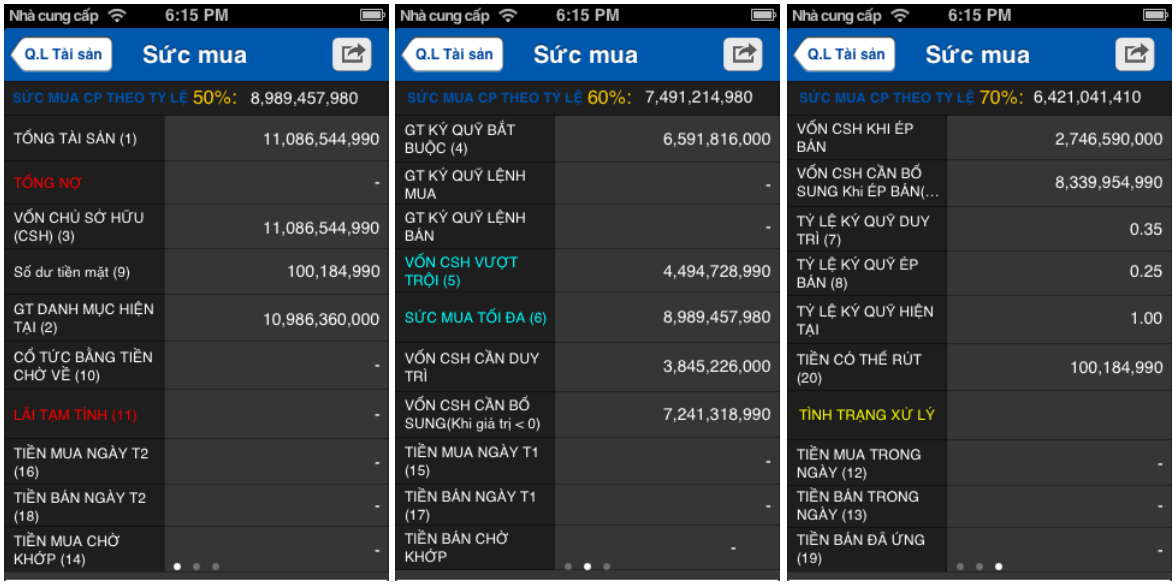

56. Quản lý sức mua tài khoản Margin

2.4.2 Quản lý lịch sử đặt lệnh (FO_CM_OH)

2.5 Quản lý chức năng tiện ích (FO_UF)

2.5.1 Quản lý chức năng ứng trước tiền bán (FO_UF_CA)

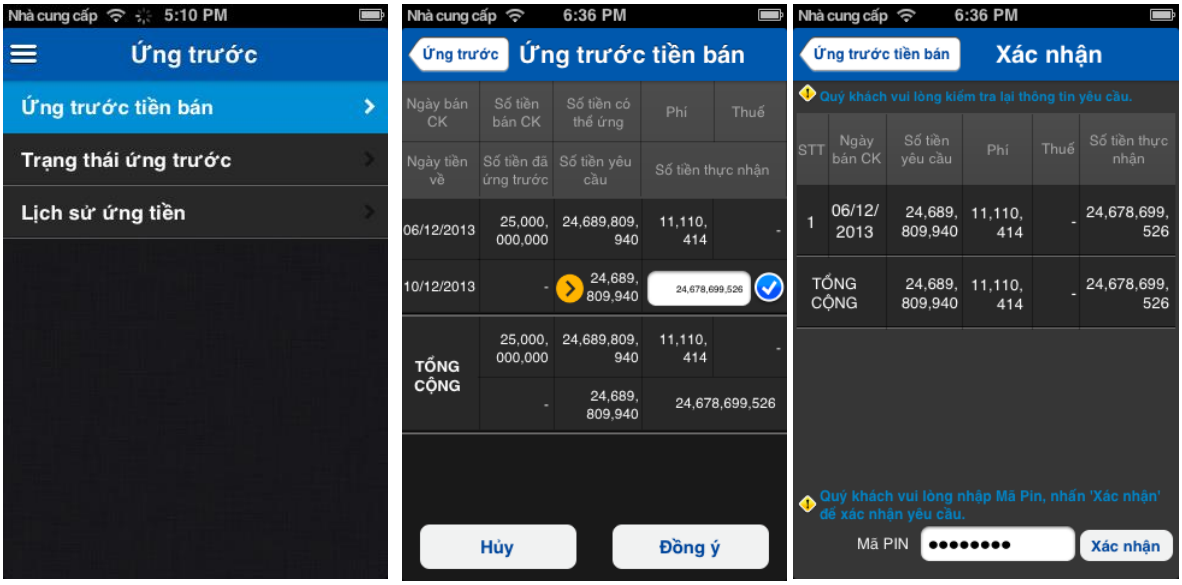

57. Yêu cầu ứng trước tiền bán

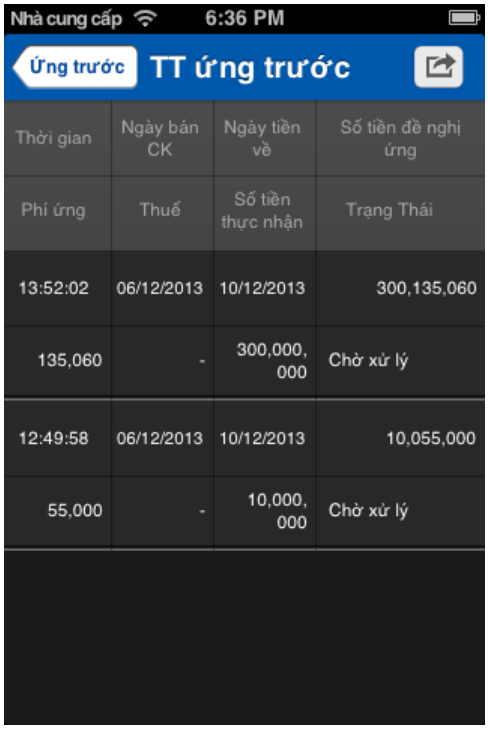

58. Trạng thái ứng trước

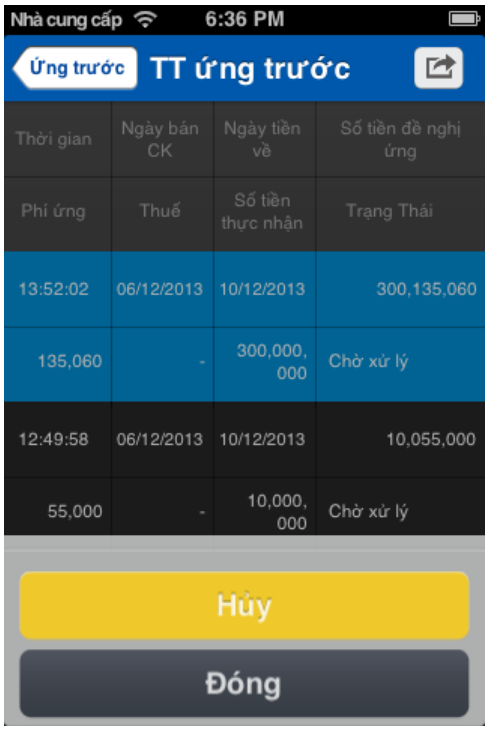

59. Hủy yêu cầu ứng trước

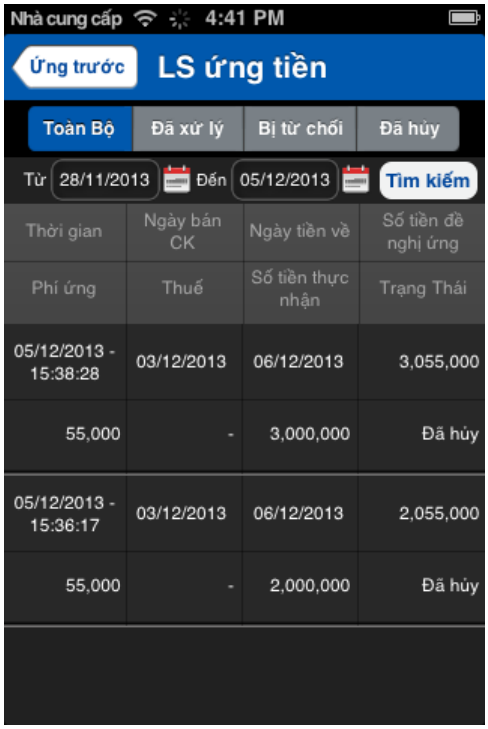

60. Lịch sử ứng trước tiền bán

2.5.2 Quản lý chức năng chuyển tiền (FO_UF_MT)

61. Yêu cầu chuyển tiền đến ngân hàng cùng tên

62. Yêu cầu chuyển tiền đến ngân hàng đăng ký trước

63. Yêu cầu chuyển khoản nội bộ

64. Trạng thái chuyển tiền

65. Hủy yêu cầu chuyển tiền

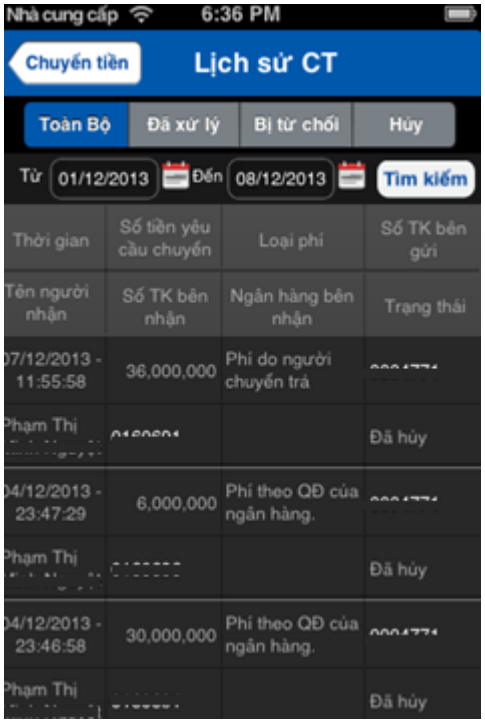

66. Lịch sử chuyển tiền

2.6 Quản lý tin tức (FO_UF_News)

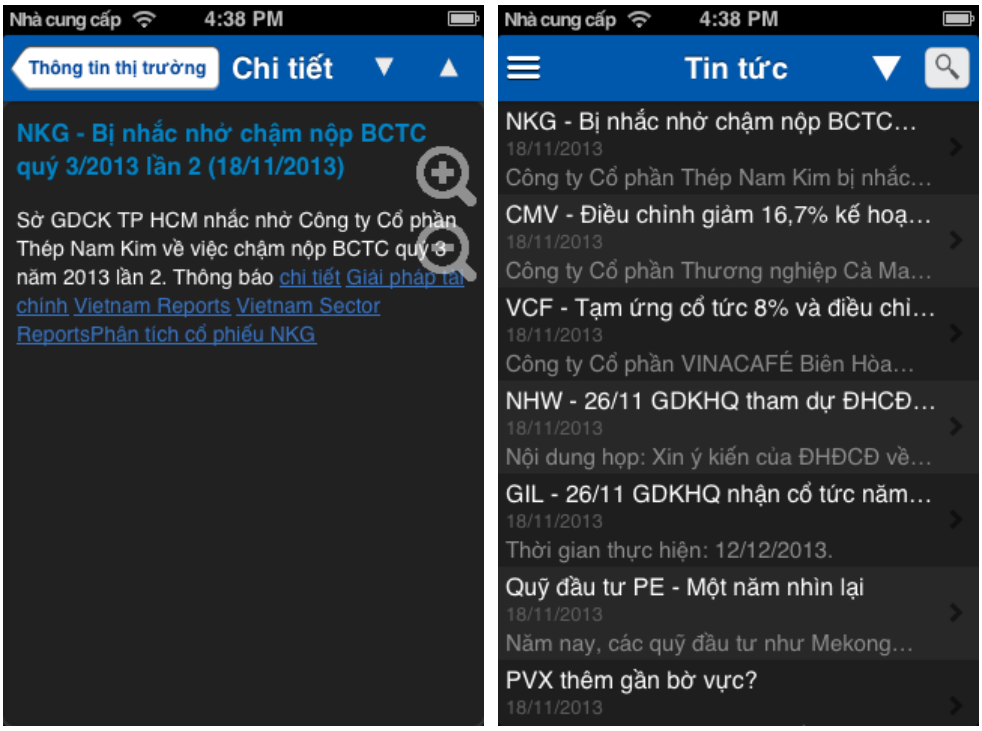

67. Xem tin tức